

Số: 1297/2020/QĐST-HNGĐ

T, ngày 21 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56; Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, thụ lý số 1123/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020, gồm:

*Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông Vũ Đình T1, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Tổ 34, phường X, quận TK, thành phố Đà Nẵng.

2/ Bà Đỗ Úc Thùy T2, sinh năm: 1991

Địa chỉ: số nhà 49 Đường Y, Khu phố Z, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Ông Vũ Đình T1 và bà Đỗ Úc Thùy T2 đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 82 ngày 17/7/2013.

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11/12/2020, ông Vũ Đình T1 và bà Đỗ Úc Thùy T2 đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Con chung: không có.

[3] Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: không có.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Ông Vũ Đình T1 và bà Đỗ Úc Thùy T2 thuận tình ly hôn.

- Con chung: không có.

- Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Vũ Đình T1 và bà Đỗ Úc Thùy T2 phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0058106 ngày 03/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (đã nộp đủ).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

#### **Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. T;
- CCTHADS Q. T;
- Đương sự;
- UBND P. B;
- Lưu hồ sơ, VP.

#### **THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Cao Thị Hiền Lũy**